

Số: 35/2024/QĐST-
HNGĐ

L, ngày 27 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 64/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: chị **Nguyễn Thị Thu P**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: xóm M, xã Q, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: anh **Đinh Văn M**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: thôn P, xã A, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị **Nguyễn Thị Thu P** và anh **Đinh Văn M** thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Về con chung: chị **P** và anh **M** cùng nhất trí: có một con chung và

nhất trí giao con **Đình Hoàng A**, sinh ngày 16/5/2014 cho chị **P** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Anh **M** được quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị **P** chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

2.2/ Về tài sản chung: chị **P** và anh **M** cùng nhất trí không có, không yêu cầu pháp luật giải quyết, nên Tòa án không đề cập.

2.3/ Về công nợ chung: chị **P** và anh **M** cùng nhất trí không có, không yêu cầu pháp luật giải quyết, nên Tòa án không đề cập.

2.4/ Về án phí: chị **Nguyễn Thị Thu P** tự nguyện nộp 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm.

Tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0001963 ngày 30/8/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Thủy, chị **P** đã nộp 300.000 đồng, nay chị **P** được hoàn lại 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Tòa án tỉnh Hoà Bình
- VKSND huyện L;
- CCTHADS huyện L
- UBND xã A;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Hải Dương